BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3055 /QĐ-CAT-PV01

Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hưng Yên

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BCA, ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5287/QĐ-BCA, ngày 18/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Tham mưu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hưng Yên *(có danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2024.

Điều 3. Các đồng chí Trưởng phòng Tham mưu; Trưởng phòng Cảnh sát Giao thông; Trưởng Công an các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng Công an các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- V03 - Bộ Công an;
- Các đ/c PGĐ CA tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PV01(Đ6).

GIÁM ĐỐC

Đại tá Nguyễn Thanh Trường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số 3055/QĐ-CAT-PV01, ngày 30 / 7 /2024 của Công an tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	Đăng ký xe lần đầu bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước	Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Cơ quan đăng ký xe cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	+ Cơ quan đăng ký xe cấp tỉnh (Phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh) thực hiện đăng ký xe đối với xe ô tô, xe máy kéo, rơmoóc, sơ mi rơmoóc và các loại xe có kết cấu tương tự xe ô tô (sau đây gọi chung là xe ô tô) của công dân Việt Nam nơi cư trú tại quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; thành phố, huyện, thị xã thuộc tỉnh nơi Phòng Cảnh sát giao thông đặt trụ sở; xe ô tô đăng ký biển số trúng đấu giá. + Cơ quan đăng ký xe cấp huyện: Công an cấp huyện thực hiện đăng ký các loại xe: ô tô; mô tô của công dân Việt Nam cư trú tại địa phương, trừ trường hợp đã phân cấp đăng ký tại cơ quan đăng ký xe cấp tỉnh, cấp xã. + Cơ quan đăng ký xe cấp xã: Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe thực hiện đăng ký xe đối với xe mô tô, xe gắn máy của công dân Việt Nam cư trú trên địa bàn.

NỘI DUNG CỤ THỂ

Thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số 3054 /QĐ-CAT-PV01, ngày 30 / 7 /2024 của Công an tỉnh Hưng Yên)

Thủ tục: Đăng ký xe lần đầu bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước

- Trình tự thực hiện

Bước 1:

Trường hợp công dân Việt Nam (chủ xe) thực hiện đăng ký xe lần đầu bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước chuẩn bị hồ sơ xe; chụp ảnh của xe (chụp từ phía trước đầu xe theo góc 45 độ, bảo đảm nhìn rõ kiểu dáng xe).

Chủ xe đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên cổng dịch vụ công hoặc trên Ứng dụng định danh quốc gia và kê khai chính xác, đầy đủ, trung thực các nội dung quy định trong mẫu giấy khai đăng ký xe, tải ảnh chụp của xe theo hướng dẫn nộp qua cổng dịch vụ công hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

Bước 2: Chủ xe thực hiện lựa chọn biển số (nếu đã có biển định danh hoặc biển đấu giá) hoặc bấm biển số trên cổng dịch vụ công hoặc trên Ứng dụng định danh quốc gia.

Bước 3: Cổng dịch vụ công, Ứng dụng định danh quốc gia thông báo mã dịch vụ công và biển số xe được cấp cho chủ xe; hướng dẫn nộp tiền lệ phí đăng ký xe qua tin nhắn điện thoại hoặc địa chỉ thư điện tử hoặc thông báo trên Ứng dụng định danh quốc gia để chủ xe nộp tiền lệ phí qua tiện ích thanh toán được tích hợp trên cổng dịch vụ công, Ứng dụng định danh quốc gia.

Bước 4: Sau khi thanh toán thành công lệ phí đăng ký xe, cổng dịch vụ công, Ứng dụng định danh quốc gia thông báo cho chủ xe việc hoàn thành nộp lệ phí.

Bước 5: Cán bộ đăng ký xe thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, hiệu chỉnh dữ liệu đăng ký xe lần đầu trực tuyến toàn trình từ cổng dịch vụ công, Ứng dụng định danh quốc gia chuyển về hệ thống đăng ký, quản lý xe. In giấy khai đăng ký xe, chứng nhận đăng ký xe; trình lãnh đạo cấp có thẩm quyền duyệt, ký hồ sơ xe, chứng nhận đăng ký xe, sổ đăng ký xe và các giấy tờ liên quan; đóng dấu hồ sơ xe; ký số chứng nhận đăng ký xe để trả kết quả đăng ký xe về cổng dịch vụ công, Ứng dụng định danh quốc gia theo quy định.

Bước 6: Chủ xe nhận thông báo về kết quả hồ sơ từ cổng dịch vụ công Bộ công an qua tin nhắn điện thoại hoặc địa chỉ thư điện tử hoặc thông báo trên Ứng dụng định danh quốc gia. Nộp lại Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng (có dán

bản chà số máy, số khung có đóng dấu giáp lai của cơ sở sản xuất) và nhận chứng nhận đăng ký xe, biển số xe qua dịch vụ bưu chính công ích.

Bước 7: Cán bộ đăng ký xe nhận Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng (có dán bản chà số máy, số khung của xe, đóng dấu giáp lai của cơ sở sản xuất) để kiểm tra, đối chiếu với dữ liệu trên hệ thống đăng ký, quản lý xe, ký xác nhận đã kiểm tra, đối chiếu lên bản chà số máy, số khung của xe để lưu vào hồ sơ đăng ký xe; quét bản chà số máy, số khung của xe (bản chà số máy, số khung dán trên Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng) và tải lên hệ thống đăng ký, quản lý xe.

- Cách thức thực hiện:

+ Trực tuyến: Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công hoặc trên Ứng dụng định danh quốc gia.

+ Qua dịch vụ bưu chính công ích: Nộp Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng (có dán bản chà số máy, số khung có đóng dấu giáp lai của cơ sở sản xuất) khi nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

(1) Giấy tờ của chủ xe: Khai thác từ cơ sở dữ liệu thông qua tài khoản định danh điện tử.

(2) Giấy khai đăng ký xe: Kê khai thông tin trực tuyến, tải ảnh chụp xe trên cổng dịch vụ công hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

(3) Giấy tờ của xe: sử dụng dữ liệu điện tử của cơ quan đăng kiểm, cơ quan thuế; Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng (có dán bản chà số máy, số khung có đóng dấu giáp lai của cơ sở sản xuất) nộp qua dịch vụ bưu chính khi nhận kết quả.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ Cấp biển số xe định danh lần đầu và chứng nhận đăng ký xe: Không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Cấp lại biển số định danh, biển đấu giá và chứng nhận đăng ký xe: Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Công dân Việt Nam thực hiện đăng ký xe lần đầu đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Cơ quan đăng ký xe cấp tỉnh (Phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh): thực hiện đăng ký đối với xe ô tô, xe máy kéo, rơmoóc, sơ mi rơmoóc và các loại xe có kết cấu tương tự xe ô tô (sau đây gọi chung là xe ô tô) của công dân Việt

Nam cư trú tại quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; thành phố huyện, thị xã thuộc tỉnh nơi Phòng Cảnh sát giao thông đặt trụ sở; xe ô tô đăng ký biển số trúng đấu giá.

+ Cơ quan đăng ký xe cấp huyện: Công an cấp huyện thực hiện đăng ký các loại xe ô tô; mô tô của công dân Việt Nam cư trú tại địa phương, trừ trường hợp đã phân cấp đăng ký tại cơ quan đăng ký xe cấp tỉnh, cấp xã.

+ Cơ quan đăng ký xe cấp xã: Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe thực hiện đăng ký xe đối với xe mô tô, xe gắn máy của công dân Việt Nam cư trú trên địa bàn.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe.

- Phí, lệ phí (nếu có): Thông tư số 60/2023/TT-BTC ngày 07/9/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):

Giấy khai đăng ký xe (mẫu ĐKX12 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): công dân Việt Nam có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được thực hiện đăng ký xe lần đầu bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Giao thông đường bộ (Luật số 23/2008/QH12, ngày 13/11/2008).

+ Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/07/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới.

+ Thông tư số 28/2024/TT-BCA ngày 29/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới.

+ Thông tư số 60/2023/TT-BTC ngày 07/9/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.